

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 157/2024/HS-ST

Ngày: 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Long Văn Thanh

2. Ông Lã Văn Luật

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai án hình sự thụ lý số: 135/2024/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Đức Q(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 5 năm 1986 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; T giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 9/12 phổ thông; Con ông: Đinh Khánh Lục (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Kim Oanh; Vợ: Dương Thị Kim (đã ly hôn); Con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 11/5/2022 Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/01/2009 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 25/10/2011 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 30 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 27/12/2014 Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; Ngày 09/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm

giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 01/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nông Đức T (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 11 năm 1988 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; T giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Nông Ngọc Thắng; Con bà: Đoàn Thị Tuyền; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị em; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 27/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/7/2015 Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 01/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nông Thị T, sinh năm: 1989; Trú tại: Tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng.

2. Bà Đinh Thu L, sinh năm: 2004; Trú tại: Tổ 12, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 10 phút ngày 01/6/2024 tại khu vực Tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nông Đức T (sinh ngày: 13/11/1988; trú tại: Tổ 01, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột, thu giữ tại túi quần đằng sau bên trái T đang mặc;

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có chữ REALME, số IMEI1: 862280058362398, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô màu trắng bạc, biển kiểm soát 11AX-00370, xe cũ đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận số chất bột màu trắng bị thu giữ là Heroine của T mua với Đinh Đức Q (sinh ngày: 03/5/1986; trú tại: Tổ 12, phường Sông H, thành phố Cao Bằng).

Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Đinh Đức Q tại Tổ 12, phường Sông H, thành phố Cao Bằng. Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (Q khai nhận là Heroine), thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái Q đang mặc. Ký hiệu “KX01”;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng bên ngoài ghi chữ “Thăng Long”, thu giữ ở dưới nền nhà cạnh giường trong phòng ngủ của Q. Ký hiệu “KX 02”, bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng có khóa vuốt chứa chất tinh thể màu trắng (Q khai nhận là ma túy đá); 01 (một) gói nilon màu trắng có khóa vuốt viền màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (Q khai nhận là Heroine);

+ Tiền Việt Nam: 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), thu giữ ở dưới nền nhà cạnh giường trong phòng ngủ của Q;

+ 01 (một) chiếc cân điện tử màu trắng bạc, thu giữ ở dưới nền nhà cạnh giường trong phòng ngủ của Q;

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ OPPO, số IMEI: 863539042032071, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái Q đang mặc;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 11B1-558.35, xe cũ đã qua sử dụng.

Hồi 22 giờ 10 phút ngày 01/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành cân xác định khối lượng tang vật thu giữ trong vụ án, kết quả:

+ Tang vật quả tang: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ của Đinh Đức Q có khối lượng: 0,12g (*không thấy một hai gam*).

+ Tang vật khám xét: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột, ký hiệu “KX01” thu giữ của Đinh Đức Q có khối lượng: 0,05g (*không thấy không năm gam*); Tang vật khám xét ký hiệu “KX02” thu giữ của Đinh Đức Q, bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng có khóa vuốt chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,23g (*không thấy hai ba gam*); 01 (một) gói nilon màu trắng có khóa vuốt viền màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,41g (*không thấy bốn một gam*).

Ngày 02/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 726 đối với vật chứng vụ án. Tại

Bản kết luận giám định số 314 ngày 07/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong (ký hiệu: Khám xét KX02 Đinh Đức Q) gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong (ký hiệu: Quả tang Nông Đức T) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong (ký hiệu: Khám xét KX01 Đinh Đức Q) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong (ký hiệu: Khám xét KX02 Đinh Đức Q) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 31/5/2024, Đinh Đức Q điều khiển xe mô tô từ nhà đi tìm mua ma túy để bán lại kiếm lời, khi đến khu vực cầu treo thuộc tổ 08 phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, Q gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện nên hỏi mua ma túy loại Heroine và ma túy đá, người ông đó đồng ý. Q đưa cho người này số tiền 1.100.000đ (*một triệu một trăm nghìn đồng*), trong đó Q mua 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) Heroine và 300.000 (*ba trăm nghìn đồng*) ma túy đá. Người này cầm tiền rồi đưa cho Q 01 (một) gói nilon màu trắng có khóa vuốt viền màu đỏ bên trong chứa Heroine và 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng có khóa vuốt chứa Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy, Q đi về nhà cho số ma túy trên vào trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng bên ngoài ghi chữ “Thăng Long” rồi để trong phòng ngủ. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 01/6/2024, khi Q đang ở nhà thì Nông Đức T gọi điện thoại cho Q hỏi mua Heroine với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Q đồng ý và hẹn T đến khu vực cầu ngầm thuộc tổ 12 phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng để trao đổi mua bán. Sau đó, Q chia một phần gói Heroine mua được ra thành 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng và để trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1-558.35 đến khu vực cầu ngầm. Tại đây, T đưa cho Q số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), Q nhận tiền rồi đưa cho T 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa Heroine. Sau khi mua được Heroine, T đi đến khu vực Tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng thì bị Cơ quan công an bắt quả tang. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Đức Q đã thu giữ 02 (hai) gói Heroine có tổng khối lượng 0,46g (*không phải bốn sáu gam*) và 01 (một) gói Methamphetamine có khối lượng 0,23g (*không phải hai ba gam*) Q tàng trữ nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số: 143/CT - VKSTP, ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đinh Đức Q về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật

Hình sự, bị cáo Nông Đức Tvenge Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đinh Đức Q, Nông Đức Tđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản khai tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thu L xác nhận: Bà là hàng xóm của bị cáo Q, khoảng 16 giờ 15 phút ngày 01/6/2024, bà đang ở nhà có Q sang mượn xe mô tô biển kiểm soát 11B1-55835 của bà, việc Q lấy xe của bà đi thực hiện hành vi mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng, mua bán thì bà không biết và không cho phép, nay Cơ quan điều tra đã làm rõ và trả lại xe cho bà nên bà không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tại bản khai tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nông Thị T xác nhận: Bà là hàng xóm của bị cáo T, ngày 01/6/2024 có được cho T mượn xe mô tô biển kiểm soát 11AX-00370 đi có việc, việc T lấy xe của bà đi thực hiện hành vi mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng thì bà không biết và không cho phép, nay Cơ quan điều tra đã làm rõ và trả lại xe cho ông nên ông không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Đức Q; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Đức T. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đinh Đức Q phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Đinh Đức Q từ 03 năm - 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo Nông Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Nông Đức T từ 18 - 21 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thu L, bà Nông Thị T chỉ có yêu cầu xin lại xe mô tô, không có ý kiến hay yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 314/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Đinh Đức Q, Nông Đức T có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 01/6/2024. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng bên ngoài ghi chữ “Thăng Long”, 01 (một) chiếc cân điện tử màu trắng bạc, đã qua sử dụng. Vì đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có chữ REALME, số IMEI (theo quyết định chuyển vật chứng): 862280058362398; 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ

OPPO, số IMEI (theo quyết định chuyển vật chứng): 863539042032071, cả hai đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng. Vì đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 200.000đ;

Trả lại cho bà Đinh Thu L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 11B1-558.35, xe cũ đã qua sử dụng. Vì đây là tài sản của bà Lành, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho bà Nông Thị T: 01 (một) xe mô tô màu trắng bạc, biển kiểm soát 11AX-00370, xe cũ đã qua sử dụng. Vì đây là tài sản của bà Tấm, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Đức Q, Nông Đức T đều khai nhận toàn bộ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa qua đó đã chứng minh được: Hồi 17 giờ 10 phút cùng ngày, tại khu vực Tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nông Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói Heroine vừa mua với Đinh Đức Q với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), có khối lượng 0,12g (*không thấy một hai gam*) vào khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Đức Q đã thu giữ 02 (hai) gói Heroine có tổng khối lượng 0,46g (*không thấy bốn sáu gam*) và 01 (một) gói Methamphetamine có khối lượng 0,23g (*không thấy hai ba gam*) của Q tàng trữ nhằm mục đích bán lại kiếm

lời. Do vậy, Đinh Đức Qphải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 0,58g (không thấy năm tám gam) Heroine và 0,23g (không thấy hai ba gam) Methamphetamine; Nông Đức Tphải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 0,12g (không thấy mười hai gam) Heroine. Hành vi của bị cáo Đinh Đức Qphạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Hành vi của bị cáo Nông Đức Tphạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Đinh Đức Qvề tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nông Đức Tvề tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích phục vụ bản thân. Do đó, bị cáo Đinh Đức Qphải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nông Đức Tphải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Q, T đều có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo Đinh Đức Q, Nông Đức T đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, các bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, các bị cáo Đinh Đức Q, Nông Đức T đều là người có nhân thân xấu, bị cáo Q vừa chấp hành xong hình phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy trở về địa phương chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi mua ma túy về chia nhỏ bán lại kiếm lời và sử dụng cho bản thân, bị cáo T vừa chấp hành xong hình phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt. Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật cần có mức hình phạt nghiêm khắc trên mức khởi điểm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, để các bị cáo tiếp tục suy nghĩ, cải tạo bản thân trở thành công dân tốt có ích cho xã hội sau này và cũng để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thu L, bà Nông Thị T chỉ có yêu cầu xin lại xe mô tô, không có ý kiến hay yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[9] Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 314/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Đinh Đức Q, Nông Đức T có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 01/6/2024. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng bên ngoài ghi chữ “Thăng Long”, 01 (một) chiếc cân điện tử màu trắng bạc. Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có chữ REALME, số IMEI1: 862280058362398, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ OPPO, số IMEI1: 863539042032071, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với Tiền Việt Nam 200.000đ, đây là tiền do mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bà Đinh Thu L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 11B1-558.35, xe cũ đã qua sử dụng. Vì đây là tài sản của bà Lành, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho bà Nông Thị T: 01 (một) xe mô tô màu trắng bạc, biển kiểm soát 11AX-00370, xe cũ đã qua sử dụng. Vì đây là tài sản của bà Tấm, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đinh Đức Q, Nông Đức T đều thuộc trường hợp phải chịu nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người người đàn ông không quen biết bán ma túy cho bị cáo Q. Việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến, do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Đức Q.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38; của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Đức T;

2. Về tội danh: Tuyên bố:

Bị cáo Đinh Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ;

Bị cáo Nông Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

3. Về hình phạt: Xử phạt:

- Bị cáo Đinh Đức Q 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 01/6/2024.

- Bị cáo bị cáo Nông Đức T 20 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 01/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 314/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Đinh Đức Q, Nông Đức T có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 01/6/2024. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng bên ngoài ghi chữ “Thăng Long”, 01 (một) chiếc cân điện tử màu trắng bạc.

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có chữ REALME, số IMEI (theo quyết định chuyển vật chứng): 862280058362398; 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ OPPO, số IMEI (theo quyết định chuyển vật chứng): 863539042032071, cả hai đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 200.000đ;

Trả lại cho bà Đinh Thu L, sinh năm: 2004; Trú tại: Tổ 12, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 11B1-558.35, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Nông Thị T, sinh năm: 1989; Trú tại: Tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng: 01 (một) xe mô tô màu trắng bạc, biển kiểm soát 11AX-00370, xe cũ đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 176 ngày 23/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc các bị cáo Đinh Đức Q, Nông Đức Tmỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về thực hiện quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/9/2024. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Hoàng Kim Chi

